TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 212/2018/HSST
Ngày 23 tháng 8 năm 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thọ

2. Bà Nguyễn Thị Huyền Nga

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Lài** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội *tham gia phiên tòa*: **Ông Ngô Minh Hùng**, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 209/2018/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2018/HSST-QĐ ngày 10 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Phan Thế H.– Sinh năm 1982; ĐKHKTT: Thôn A., xã T., huyện S., Thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện nay: Không xác định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông: Phan Thế H. (c) và bà Trần Thị H.; Vợ là Nguyễn Thị N., có 02 con sinh năm 2004, 2013; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 24/9/2010, Tòa án nhân dân quận H. xử phạt 10 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (Chưa xóa án tích); Ngày 18/12/2015, Tòa án nhân dân quận H. xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa xóa án tích); Ngày 24/02/2017, Tòa án nhân dân quận H. xử phạt 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (Chấp hành xong ngày 21/01/2018 – Chưa xóa án tích); Nhân thân: Ngày 14/9/2004, Tòa án nhân dân quận H. xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc (đã xóa án tích); Danh chỉ bản số 242 lập ngày 09/5/2018 tại Công an quận Hai Bà Trưng; Bị cáo bị tạm giữ ngày 08/5/2018, tạm giam

ngày 17/5/2018; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an Thành phố Hà Nội, số giam 2435Q1, buồng giam 06. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn K. (Sinh năm 1971, HKTT và Hiện ở tại: Thôn P., xã T., huyện M., Hà Nội) (Vắng mặt tại phiên tòa),

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân không có việc làm nên Phan Thế H. có ý định trộm cắp tài sản để có tiền tiêu sài. Khoảng 10h30' ngày 07/5/2018, H. đi một minh vào Bệnh viện Ung bướu H., phường T., quận H., Thành phố Hà Nội. Khi lên đến hành lang khu nhà C, tại khu vực ngoài hành lang đối diện cửa phòng 505, H. nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động Iphone 4S màu đen của anh Nguyễn Văn K. đang cắm sạc để ở cửa phòng. Đến khoảng 11h cùng ngày, do có việc anh Kim đi sang phòng khác, thấy vậy H. đã đi đến bên cạnh chiếc điện thoại, lấy chiếc điện thoại và đút vào túi quần phía trên bên phải H. đang mặc. Lúc này, anh K. đi ra thấy H. đang đút chiếc điện thoại và túi quần và đi rất nhanh ra khu vực cầu thang bộ nên anh K. đã hô hoán "Trộm… trộm". H. chạy đến khu vực cầu thang tầng 3 khu nhà C thi bị anh K. cùng bảo vệ bệnh viện phối hợp với các đồng chí Công an bắt giữ, đưa H. cùng tang vật về trụ sở Công an phường T.để làm rõ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 38/KL-HĐĐGTS ngày 14/5/2018 của Hội đồng định giá quận H., kết luận: 01Chiếc điện thoại Iphone 4S màu đen, đã qua sử dụng, số Imei: 013053007674671 trị giá 800.000VNĐ.

Tại Cơ quan Điều tra, Phan Thế H. đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngày 04/7/2018, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc điện thoại trên cho người bị hại anh Nguyễn Văn K.. Anh K. đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 195/CT/VKS-HS ngày 18/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố bị cáo Phan Thế H.về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung đã nêu trên.

Người bị hại anh Nguyễn Văn K., đã được triệu tập hợp lệ đến tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, anh K. đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra, đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử bình thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Phan Thế H. mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11h ngày 07/5/2018, tại khu vực cầu thang bộ tầng 3 nhà C, Bệnh viện Ung bướu H. phường T., quận H., Hà Nội, Phan Thế H. đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động Iphone 4S màu đen của anh Nguyễn Văn K. trị giá 800.000đ.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích là tư lợi. Bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị 800.000 đồng, nhân thân bị cáo có các tiền án về về các tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên hành vi trộm cắp tài sản lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1

Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, ngoài 03 tiền án là yếu tố định tội bị cáo còn có nhân thân xấu: Năm 2004, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận H. xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, bản án này đã được xóa án tích. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm, không chịu tu dưỡng rèn luyện trở thành công dân có ích mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

[4]. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Phan Thế H.** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo **Phan Thế H.** 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

3. Áp dụng các điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát ND Q. Hai Bà Trưng;
- Công an Q. Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS Q. Hai Bà Trưng;
- Tòa án NDTP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội;
- UBND xã T., huyện S., Hà Nội;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Phương